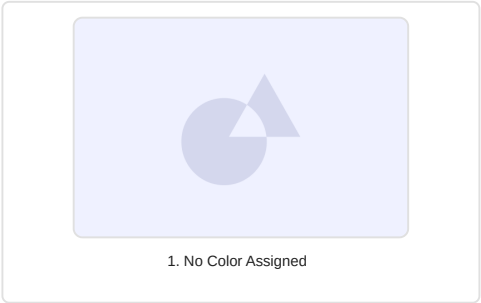




SS26NBWJ000 NB RUN JACKET

Name	SS26NBWJ000 NB RUN JACKET
Style No.	SS26NBWJ000
Division	Mens
Category	Outerwear
Season	SS26
Year	2026
Size Scale	M -Sample size
	XS S M L XL XXL
Style Status	Development
Created by/Author	5/1/2025 Cristina Loukopoulos cristina@aimeleondore.com





01_BLACK AND WHITE SKETCH-1



02_COLOR-1

FABRIC / TRIM LEGEND:

FABRIC LEGEND:

SELF OPTION 01: AT FRONT PANEL, BACK FLOATING YOKE, TOP SLEEVES, COLLAR, WIND/CHINGAURD, CF FACING, HEM FACING, INTERNAL SHOCKCORD TUNNEL, INTERNAL LOCKER LOOP
MILL: YOUNGTEX
ARTICLE NUMBER: SNE-40BR2
QUANTITY: FTY TO ADVISE

SELF OPTION 02: AT FRONT PANEL, BACK YOKE, TOP SLEEVES, COLLAR, WIND/CHINGAURD, CF FACING, HEM FACING, INTERNAL SHOCKCORD TUNNEL, INTERNAL LOCKER LOOP
MILL: YOUNGTEX
ARTICLE NUMBER: RESNY4X20C
QUANTITY: FTY TO ADVISE

CONTRAST FABRIC 01: AT COLLAR FACING, UNDERSLEEVES, BACK PANEL, POCKET BAGS
MILL: GRAND BOTH TEXTILE
ARTICLE NUMBER: 75-100GSM VERSION OF GS-K8900
QUANTITY: FTY TO ADVISE

CONTRAST FABRIC 02: AT AT HIDDEN STORAGE POCKETS
MILL: TBD POWER MESH
ARTICLE NUMBER: TBD
QUANTITY: FTY TO ADVISE

TRIM LEGEND:

INTERIOR CB LABEL:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: TBD
QUANTITY: 01

CF ZIPPER TAPE:
VENDOR: YKK
ARTICLE NUMBER: 5G REVERSE COIL
2 WAY OPEN, LEFT INSERT + REFLECTIVE
TICKING AS PER REFERENCE
QUANTITY: 01

CF ZIPPER HEAD:
VENDOR: YKK
ARTICLE NUMBER: DFBW TOP HEAD / DFBW
BOTTOM HEAD, SHINY ENAMEL COATED
QUANTITY: 01

POCKET ZIPPERS:
VENDOR: YKK
ARTICLE NUMBER: 3G REVERSE COIL 1 WAY CLOSED
QUANTITY: 04

POCKET ZIPPER HEADS:
VENDOR: YKK
ARTICLE NUMBER: DFBW HEAD, SHINY ENAMEL COATED
QUANTITY: 04

ZIPPER PULL CORDS:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: ROUND ZIPPER PULL CORDS WITH
PU DIPPED TIPS, AS PER REFERENCE PHOTO
QUANTITY: 05

THUMB LOOP ELASTIC:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: 3/8" WIDTH BRUSHED ELASTIC
QUANTITY: FTY TO ADVISE

SLEEVE OPENING ELASTIC:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: 3/8" WIDTH LIGHTWEIGHT ELASTIC
QUANTITY: FTY TO ADVISE

SHOCKCORD:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: 2.5MM SHOCKCORD
QUANTITY: FTY TO ADVISE

CORDLOCK:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: 2.5MM SHOCKCORD-COMPATIBLE
CORDLOCK, AS PER REFERENCE PHOTO
QUANTITY: 02

SHOCKCORD BEAD:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: 2.5MM SHOCKCORD-COMPATIBLE
SHOCKCORD BEAD, AS PER REFERENCE PHOTO
QUANTITY: 02

EYELETS:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: SHINY ENAMEL COATED EYELETS,
COMPATIBLE WITH 2.5MM SHOCKCORD
QUANTITY: 04

CONTRAST COLOR TOP STITCHING THREAD:
VENDOR: TBD
ARTICLE NUMBER: TEX40 TOP STITCHING THREAD
QUANTITY: 04
***FOR FIRST PROTO PLEASE USE WHITE THREAD
COLOR FOR ALL CONTRAST TOP STITCHING***

Comments (9)

A1 ***ALL BODY SEAMS ARE BOUND WITH BIAS-CUT SELF BINDING (1/4" FINISHED) AT INSIDE + EDGE STITCH UNLESS OTHERWISE NOTED***

A2 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A3 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A4 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A5 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A6 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A7 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A8 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A9 CONTRAST COLOR TOP STITCH

A1. TẤT CẢ CÁC ĐƯỜNG MAY TRÊN THÂN ÁO ĐỀU ĐƯỢC VIÊN BẰNG SỌC XÉO CÙNG LOẠI VẢI (HOÀN THIỆN 1/4") Ở MẶT TRONG VÀ MAY ÉP CẠNH, NẾU KHÔNG CÓ GHI CHÚ KHÁC

A2-9. ĐƯỜNG MAY TRANG TRÍ MÀU TƯƠNG PHẢN



04_STITCH DETAIL-1

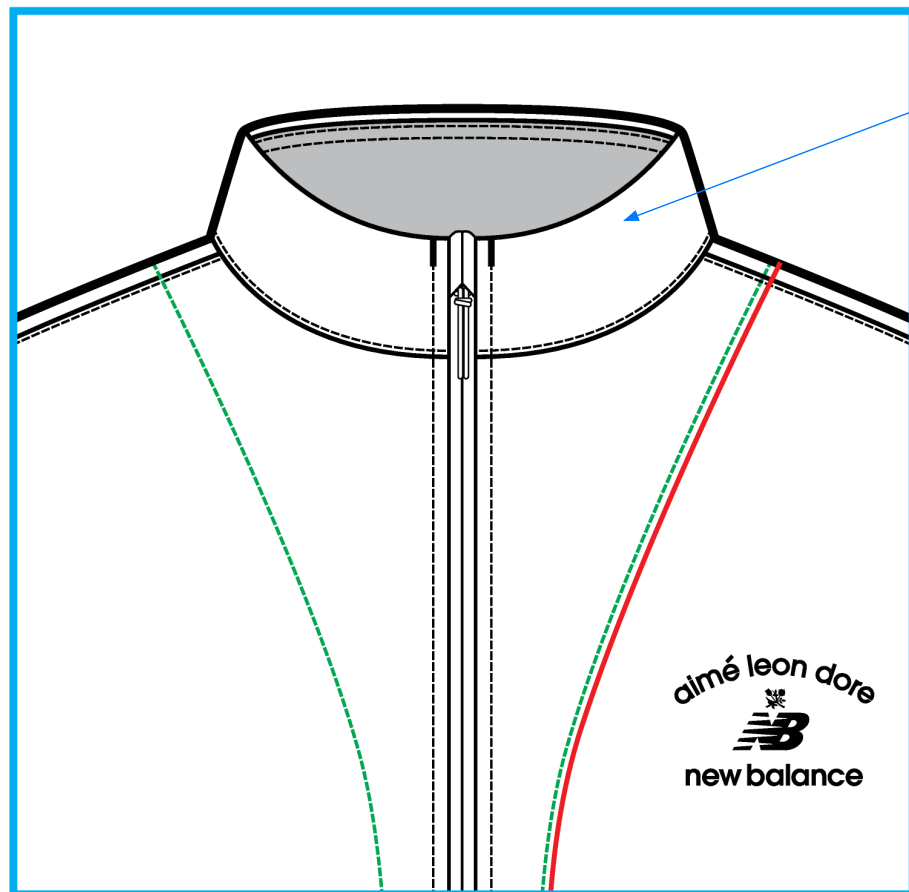


Comments (9)

- ***PLEASE REFER TO ARTWORK FILES FOR ALL SIZING, TECHNIQUES AND COLORWAYS REQUESTED FOR ALL GRAPHICS ON THIS STYLE***
- A1
 - A2 CF / COLLAR: SEE DETAIL SKETCH
 - A3 HAND POCKETS: SEE DETAIL SKETCH
 - A4 BACK POCKETS: SEE DETAIL SKETCH
 - A5 HEM: SEE DETAIL SKETCH
 - A6 SLEEVE OPENING: SEE DETAIL SKETCH
 - A7 FLOATING BACK YOKE: SEE DETAIL SKETCH
 - A8 SEE DETAIL SKETCH
 - A9 POCKET BAG SHAPE SHOWN IN RED

A1. VUI LÒNG THAM KHẢO CÁC TẬP THIẾT KẾ ĐỂ BIẾT TẤT CẢ CÁC KÍCH THƯỚC, KỸ THUẬT VÀ PHỐI MÀU YÊU CẦU CHO TẤT CẢ CÁC HỌ TIẾT TRÊN MẪU NÀY

05_CONSTRUCTION DETAIL-1



A1

CF ZIPPER
TAPE QUALITY

Comments (1)

CF/ COLLAR: -SELF COLLAR, CONTRAST FABRIC 01
COLLAR FACING -COLLAR EDGE ROLLS 1/8" TO INSIDE +
1/4" DOUBLE NEEDLE UNDERSTITCH -EDGE STITCH AT
NECKLINE SEAM -EXPOSED ZIPPER AT CF: ZIPPER HAS
REFLECTIVE TICKING AS PER REFERENCE PHOTO -
ZIPPER STITCHED CLEAN FROM BEHIND + UNDERSTITCH
AT FACING AND 1/4" SINGLE NEEDLE TOP STITCH
THROUGH ALL LAYERS -BAR TACKS AT TOP AND BOTTOM
STITCHING -ZIPPER PULL CORD AT TOP ZIPPER HEAD -
FOLDED SELF KISSING WELTS AT INSIDE ZIPPER WRAP
TO OUTSIDE TO BECOME CHIN GUARDS -SELF FACING
CLEAN FINISHES ZIPPER AT CF -FACING IS STITCHED TO
BODY WITH CONTRAST FABRIC THREAD (SHOWN IN
GREEN)

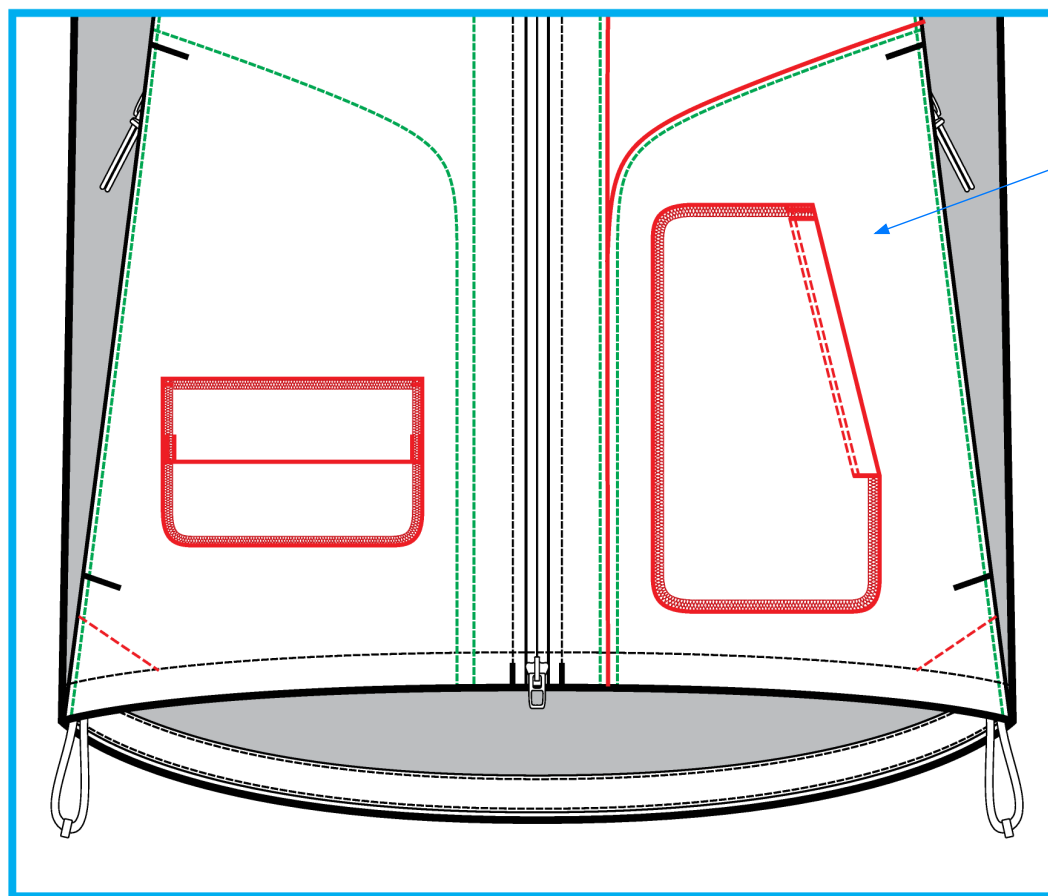
A1.

- Cổ áo cùng loại vải với thân chính, mặt trong cổ áo sử dụng vải tương phản.
- Mép cổ cuộn vào trong 1/8" và may lược bên dưới bằng mũi đôi rộng 1/4".
- Có đường may ép mép tại đường may nối cổ và thân áo.
- Dây kéo lộ ở giữa thân trước: dây kéo có chi tiết phản quang theo ảnh tham khảo.
- Dây kéo được may giấu từ mặt trong, có may lược tại phần nếp, kèm theo đường may nổi bằng kim đơn 1/4" xuyên qua tất cả các lớp vải.
- Có đinh bộ ở đầu và cuối đường may dây kéo
- Dây kéo có dây rút gắn ở đầu kéo.
- Mép nếp bên trong bằng vải chính được gấp và ôm sát nhau, kéo ra ngoài để tạo thành miếng chắn cầm.
- Mặt trong của dây kéo ở giữa thân trước được may sạch bằng vải chính.
- Phần nếp được may cố định vào thân áo bằng chỉ màu tương phản (màu xanh lá như hình minh họa).

06_CF AND COLLAR DETAIL-1

Comments (1)

HAND POCKETS: -LAPPED POCKET OPENING WITH HIDDEN ZIPPER -ZIPPER PULL CORD AT ZIPPER HEAD - BAR TACKS AT TOP AND BOTTOM POCKET OPENING - CONTRAST FABRIC 01 KNUCKLE AND PALM SIDE POCKET BAG -POCKET BAG SHAPE SHOWN IN RED -POCKET BAG STITCHED TO BODY WITH CONTRAST COLOR THREAD, SHOWN IN GREEN -POCKET BAG EXTENDS TO HEM + HIDDEN STITCH AT SIDE SEAM TO REDUCE USABLE POCKET AREA -CONTRAST FABRIC 02 STORAGE POCKETS APPLIED TO PALM SIDE HAND POCKET BAGS WITH 1/4" COVERSTITCH (TOP& BOTTOM LOOPER) -1/2" SELF TURNBACK POCKET OPENING + BAR TACKS TO SECURE AT BOTH STORAGE POCKETS -WR STORAGE POCKET HAS FOLDED CONTRAST FABRIC 02 FLAP + BAR TACKS TO REINFORCE -WR STORAGE POCKET FLAP IS SEWN DOWN TO PALM SIDE BAG AT SIDES AND TOP



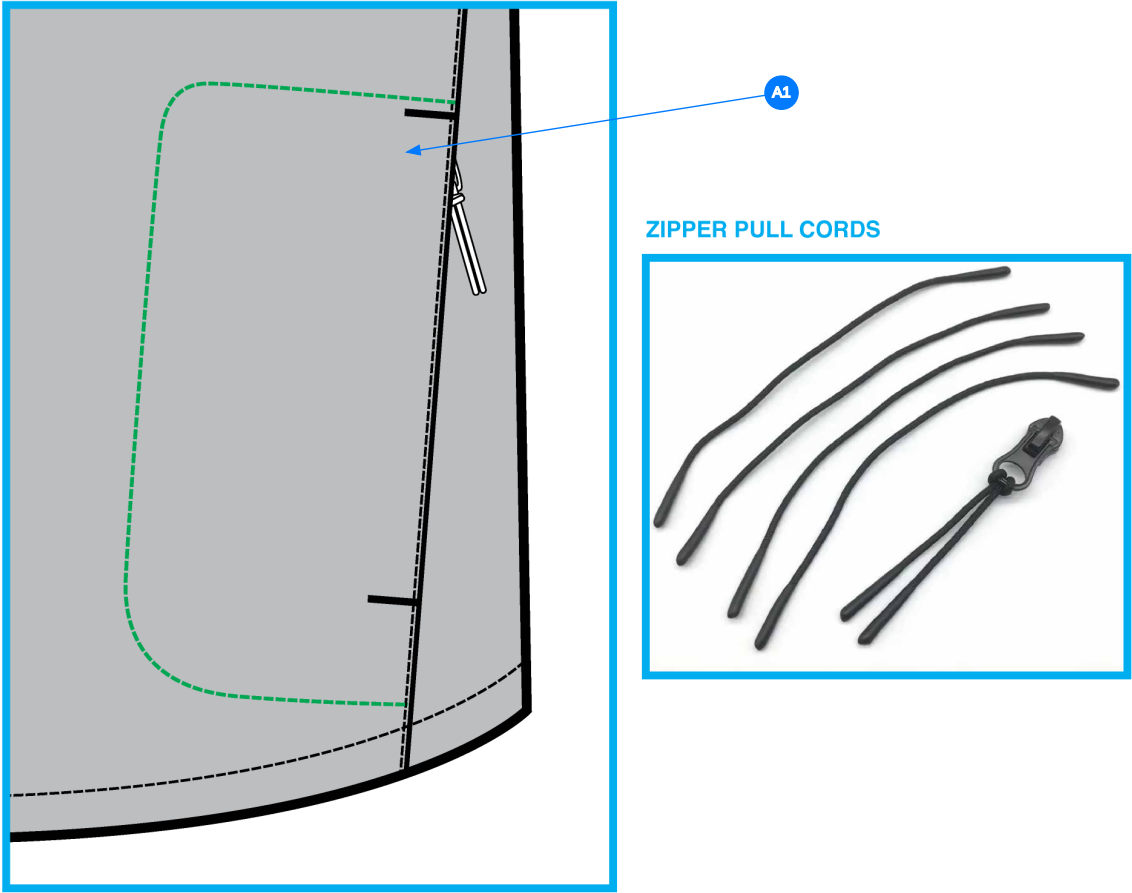
TÚI HAI BÊN:

- Miệng túi được thiết kế chống mép, có dây kéo ẩn.
- Dây kéo có dây rút gắn ở đầu kéo.
- Có đinh bọ tại đầu và cuối miệng túi.
- Mặt trong túi phía ngón tay và lòng bàn tay được may bằng vải tương phản 01.
- Hình dạng túi lót được thể hiện bằng màu đỏ trong bản vẽ kỹ thuật.
- Túi lót được may dính vào thân áo bằng chỉ màu tương phản, thể hiện bằng màu xanh lá.
- Túi lót kéo dài đến lai áo, có mũi may ẩn ở đường sườn để giảm diện tích sử dụng của túi.
- Vải tương phản loại 02 được dùng để may thêm các túi chứa đồ nhỏ gắn lên mặt lòng bàn tay của túi chính, được may bằng đường đánh bông 1/4" (có chỉ lót trên và dưới).
- Miệng túi chứa đồ nhỏ có nếp gấp 1/2" từ vải chính, được cố định bằng đinh bọ ở hai bên.
- Túi chứa đồ bên tay phải có nắp túi làm từ vải tương phản loại 02 được gấp lại, tăng cường bằng đinh bọ.
- Nắp túi này được may dính cố định vào mặt lòng bàn tay của túi chính ở hai bên và phần trên.

07_HAND POCKET DETAIL-1

Comments (1)

- A1** BACK POCKETS: -LAPPED POCKET OPENING WITH HIDDEN ZIPPER -ZIPPER PULL CORD AT ZIPPER HEAD - BAR TACKS AT TOP AND BOTTOM POCKET OPENING - CONTRAST FABRIC 01 KNUCKLE AND PALM SIDE POCKET BAG -POCKET BAG STITCHED TO BODY WITH CONTRAST COLOR THREAD, SHOWN IN GREEN



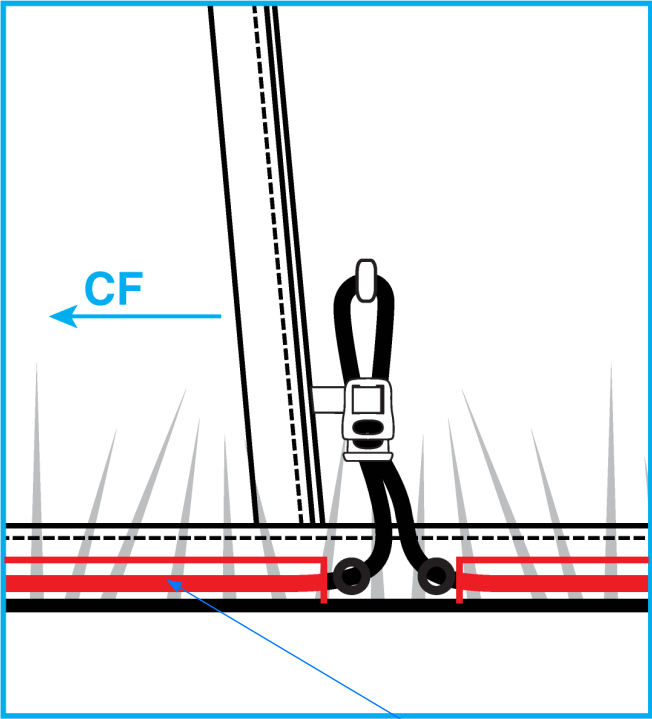
TÚI SAU

- Miệng túi được thiết kế chống mép, có dây kéo ẩn.
- Dây kéo có dây rút gắn ở đầu kéo.
- Có đinh bọ tại đầu và cuối miệng túi
- Mặt trong túi phía ngón tay và lòng bàn tay được may bằng vải tương phản loại 01.
- Túi lót được may cố định vào thân áo bằng chỉ màu tương phản, thể hiện bằng màu xanh lá trong bản vẽ.

08_BACK POCKET DETAIL-1

Comments (1)

- A1** HEM: -HIGH/LOW HEM -SELF FACING (3/4" FINISHED):
UNDERSTITCH AT EDGE AND SINGLE NEEDLE TOP
STITCH AT TOP, THROUGH ALL LAYERS -ENCASED
SHOCKCORD AND SELF SHOCKCORD TUNNEL (3/8"
FINISHED) AT INSIDE HEM -EYELETS AT SHOCKCORD
EXITS -SHOCKCORD LOOPS THROUGH CORDLOCK,
WHICH IS ANCHORED WITH TAPE INTO BODY SEAM -PULL
TAB AT SHOCKCORD



LAI ÁO:

- Lai cao/thấp
- Có lớp viền gấp bằng vải chính 3/4": may lược ở mép và may nổi bằng kim đơn ở mép trên, xuyên qua tất cả các lớp vải.
- Bên trong lai có dây chun co giãn được luồn kín trong đường ống bằng vải chính 3/8".
- Có mắt cáo tại vị trí dây chun đi ra.
- Dây chun được luồn qua con chặn, được cố định bằng dây tape may vào đường may thân áo.
- Có tab kéo gắn vào dây chun.

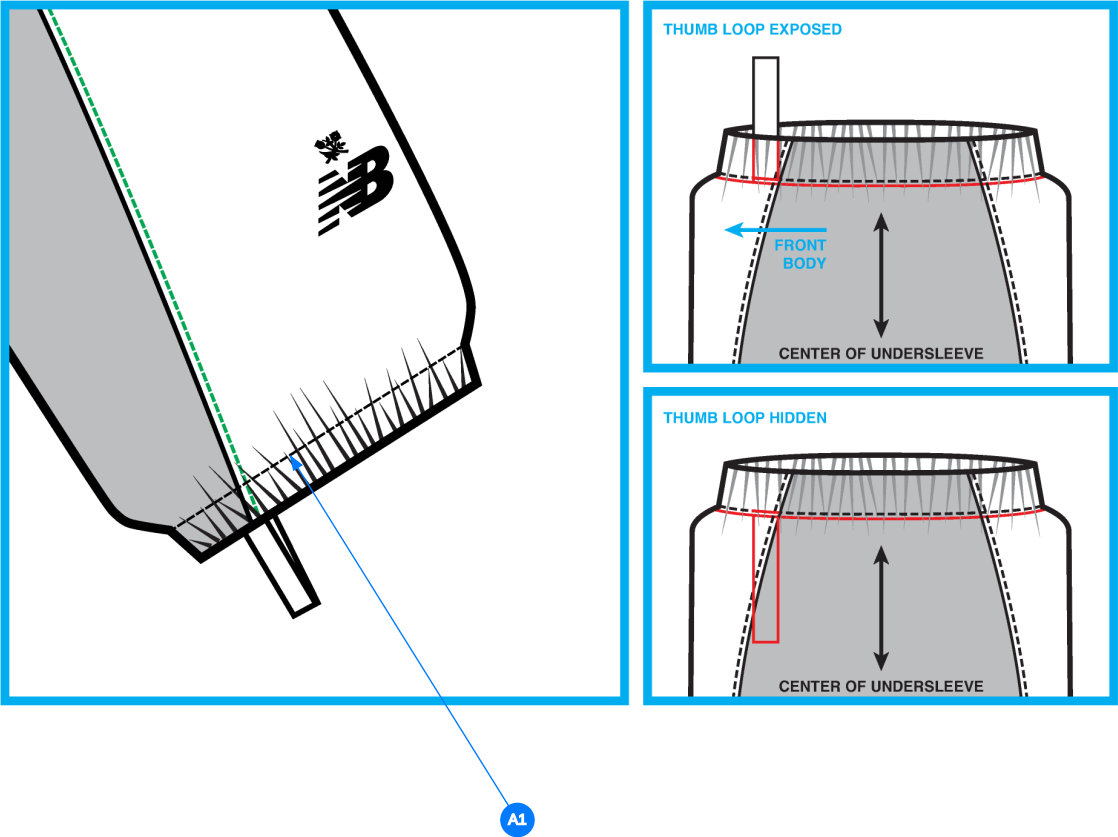
09_HEM SHOCKCORD DETAIL-1

Comments (1)

- A1** SLEEVE HEM: -DOUBLE SELF TURNBACK SLEEVE HEM (3/8" FINISHED) WITH ENCASED UNDERCUT ELASTIC - FOLDED ELASTIC THUMB LOOP SANDWICHED BETWEEN INSIDE BODY AND SLEEVE HEM TURNBACK + HIDDEN BAR TACK TO SECURE

LAI TAY:

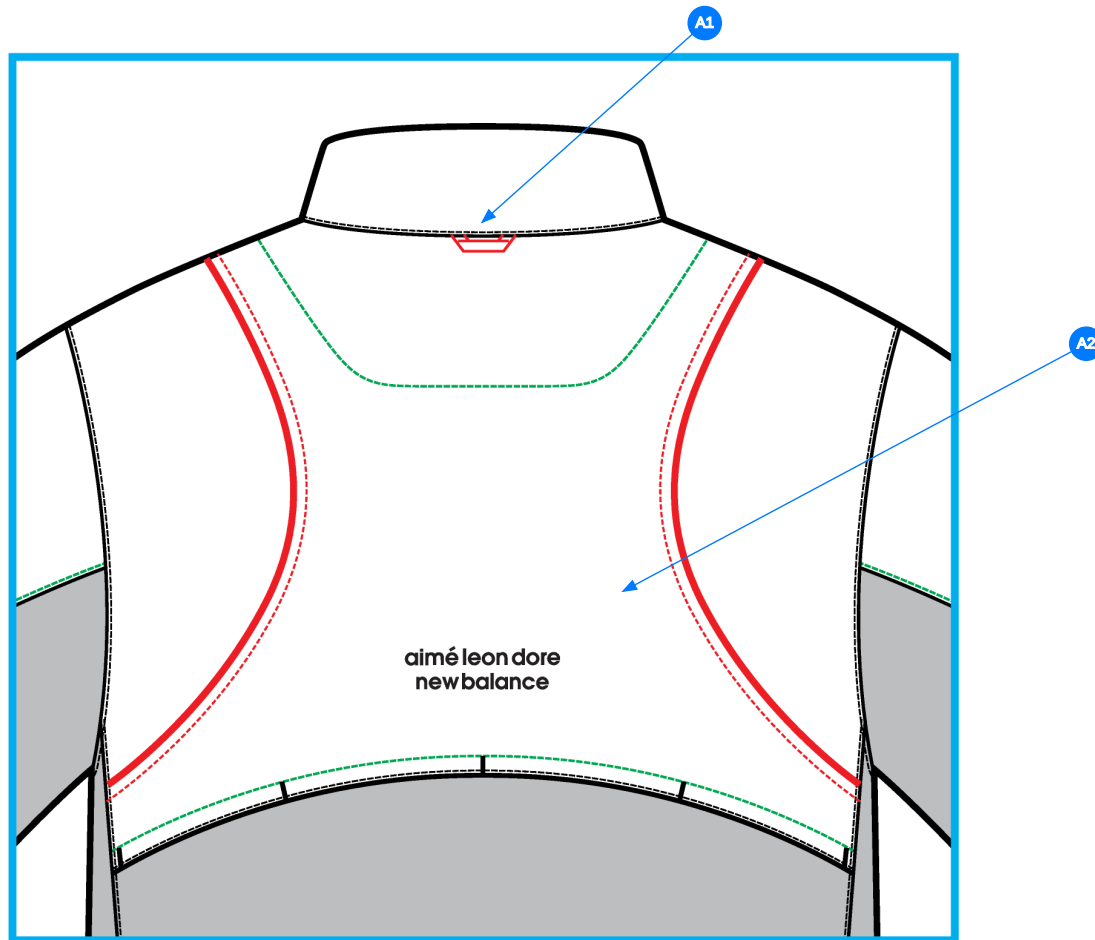
- Lai tay áo gấp đôi bằng vải chính 3/8", bên trong có thun ngăn được luôn kín.
- Vòng thun giữ ngón cái được gấp lại và kẹp giữa mặt trong thân áo và phần lai tay gấp, được cố định bằng đinh bọ ẩn.



10_SLEEVE OPENING DETAIL-1

Comments (2)

- A1** SELF LOCKER LOOP AT INSIDE CB NECK
- FLOATING BACK YOKE: -SELF FLOATING BACK YOKE - CONTRAST FABRIC 01 BACK PANEL EXTENDS UNDERNEATH YOKE AND CONNECTS TO NECKLINE/ SHOULDERS (PANEL SHAPE SHOWN IN RED) -BACK PANEL RACERBACK EDGES ARE CLEAN FINISHED WITH 1/4" DOUBLE TURNBACK + SINGLE NEEDLE TOP STITCH -
- A2** BOTTOM OF YOKE IS FINISHED WITH 1/4" DOUBLE TURNBACK + DOUBLE NEEDLE TOP STITCH -TOP ROW OF TOPSTITCHING IS CONTRAST COLOR, SHOWN IN GREEN -5 BAR TACKS AT YOKE EDGE THROUGH ALL LAYERS SECURE YOKE TO BACK PANEL -CONTRAST COLOR TOPSTITCH LINE AT NECK (SHOWN IN GREEN) THROUGH ALL LAYERS SECURES YOKE TO BACK PANEL



1. dây treo bằng vải chính giữa cổ sau
2. đô lưng sau:
 - đô sau bằng vải chính
 - Thân sau bằng vải tương phản 01 kéo dài bên dưới đô và nối với đường cổ/vai (hình dạng miếng thân được hiển thị bằng màu đỏ)
 - Cạnh của thân sau được hoàn thiện gọn với gập đôi 1/4" + đường may kim đơn
 - Đường viền dưới của đô được hoàn thiện bằng gập đôi 1/4" + đường may kim đôi
 - đường diều tại mép đô dưới là chỉ màu tương phản, được hiển thị bằng màu xanh lá
 - 5 mũi bọ tại mép đô xuyên qua tất cả các lớp, cố định đô với thân sau
 - Đường may chỉ màu tương phản ở cổ (hiển thị bằng màu xanh lá) xuyên qua tất cả các lớp, cố định đô với thân sau

11_BACK DETAIL-1

FIT REFERENCE



12_FIT REFERENCE-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: QUEENS CREST NB LOGO 01

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - COLOR REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE APPLY "BRILLIANT WHITE" COLOR TO FIRST PROTO
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL OTHER COLORS LISTED



COLORS:

	BRONZE METALLIC: PANTONE: 8382 C		PUNCH YELLOW: COLORO: 041-96-51		NORDIC GREEN COLORO: 076-24-10
	GOLD METALLIC: PANTONE: 10354 C		ALKALINE GREEN: COLORO: 053-89-50		TEAM RED COLORO: 010-35-35
	DARK SILVER METALLIC: PANTONE: 8402 C		NB VIBRANT ORANGE: 180604-655		ATLANTIC BLUE: COLORO: 119-31-22
	BLACK: COLORO: 145-17-00		BRILLIANT WHITE: PANTONE: 11-4001 TCX		

QUEENS_CREST_NB_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: GRADIENT QUEENS CREST NB LOGO 01

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - GRADIENT REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL COLORS LISTED



COLORS:



NORDIC GREEN / BLACK GRADIENT:
NORDIC GREEN: COLORO: 076-24-10
BLACK: COLORO: 145-17-00



ATLANTIC BLUE / BLACK GRADIENT:
ATLANTIC BLUE: COLORO: 119-31-22
BLACK: COLORO: 145-17-00



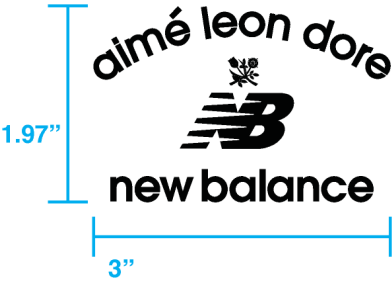
TEAM RED / BLACK GRADIENT:
TEAM RED: COLORO: 010-35-35
BLACK: COLORO: 145-17-00



GRADIENT_QUEENS_CREST_NB_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: *ALD NB ARC LOGO 01*

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - COLOR REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE APPLY "BRILLIANT WHITE" COLOR TO FIRST PROTO
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL OTHER COLORS LISTED



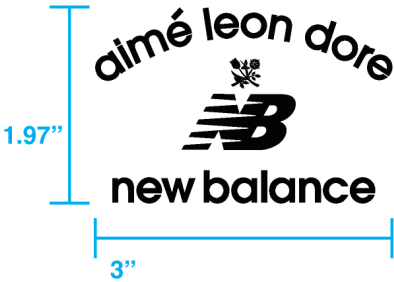
COLORS:

	BRONZE METALLIC: PANTONE: 8382 C		PUNCH YELLOW: COLORO: 041-96-51		NORDIC GREEN COLORO: 076-24-10
	GOLD METALLIC: PANTONE: 10354 C		ALKALINE GREEN: COLORO: 053-89-50		TEAM RED COLORO: 010-35-35
	DARK SILVER METALLIC: PANTONE: 8402 C		NB VIBRANT ORANGE: 180604-655		ATLANTIC BLUE: COLORO: 119-31-22
	BLACK: COLORO: 145-17-00		BRILLIANT WHITE: PANTONE: 11-4001 TCX		

ALD_NB_ARC_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: GRADIENT ALD NB ARC LOGO 01

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - COLOR REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL COLORS LISTED



COLORS:



NORDIC GREEN / BLACK GRADIENT:
NORDIC GREEN: COLORO: 076-24-10
BLACK: COLORO: 145-17-00



ATLANTIC BLUE / BLACK GRADIENT:
ATLANTIC BLUE: COLORO: 119-31-22
BLACK: COLORO: 145-17-00



TEAM RED / BLACK GRADIENT:
TEAM RED: COLORO: 010-35-35
BLACK: COLORO: 145-17-00



GRADIENT_ALD_NB_ARC_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: *ALD NB STACK LOGO 01*

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - COLOR REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE APPLY "BRILLIANT WHITE" COLOR TO FIRST PROTO
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL OTHER COLORS LISTED



COLORS:

	BRONZE METALLIC: PANTONE: 8382 C		PUNCH YELLOW: COLORO: 041-96-51		NORDIC GREEN COLORO: 076-24-10
	GOLD METALLIC: PANTONE: 10354 C		ALKALINE GREEN: COLORO: 053-89-50		TEAM RED COLORO: 010-35-35
	DARK SILVER METALLIC: PANTONE: 8402 C		NB VIBRANT ORANGE: 180604-655		ATLANTIC BLUE: COLORO: 119-31-22
	BLACK: COLORO: 145-17-00		BRILLIANT WHITE: PANTONE: 11-4001 TCX		

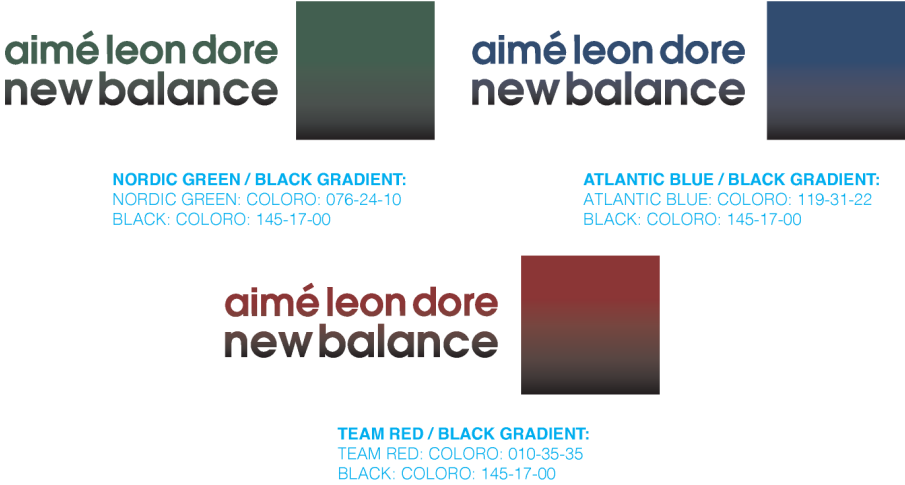
ALD_NB_STACK_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

HEAT TRANSFER ARTWORK: GRADIENT ALD NB STACK LOGO 01

- PLEASE DEVELOP THE BELOW ARTWORK AS:
 - COLOR HEAT TRANSFER
 - COLOR REFLECTIVE HEAT TRANSFER
- PLEASE SUBMIT STRIKE OFFS OF ALL COLORS LISTED



COLORS:



GRADIENT_ALB_NB_STACK_LOGO_01_HEAT_TRANSFER-1

Sample Size: M

POINT OF MEASURE	CODE	HOW TO MEASURE	CRITICAL	TYPE	TOLERANCE	M
FRONT BODY LENGTH	WV001	FROM HPS TO BOTTOM EDGE	true	Full	1/2 in	27 in
BACK BODY LENGTH	WV002	FROM CB NECK SEAM TO BOTTOM EDGE	true	Full	1/2 in	27 1/2 in
CF ZIPPER LENGTH	WV003	FROM ZIPPER TIP TO TIP	true	Full	1/4 in	24 1/2 in
FRONT NECK DROP	WV004	FROM HPS LEVEL STRAIGHT DOWN TO CF NECK SEAM	true	Full	1/8 in	4 in
BACK NECK DROP	WV005	FROM HPS LEVEL STRAIGHT DOWN TO CB NECK SEAM	true	Full	1/8 in	5/8 in
BACK NECK WIDTH	WV006	FROM SEAM TO SEAM AT BACK PANEL HPS LEVEL	true	Full	1/4 in	7 in
SHOULDER SEAM FORWARD	WV007	FROM HPS TO SHOUDLER SEAM AT NECK	false	Full	1/8 in	3/4 in
SHOULDER SLOPE	WV008	FROM HPS LEVEL STRAIGHT DOWN TO TOP OF ARMHOLE SM	true	Full	1/8 in	2 3/8 in
ACROSS SHOULDER	WV009	FROM ARMHOLE SEAM TO SEAM AT BACK PANEL	true	Full	1/4 in	19 in
ACROSS FRONT	WV010	MEASURE FROM A/H SEAM TO SEAM, 7" FROM HPS FOR M SIZE, FACTORY GRADE POS. FOR ALL OTHER SIZES	true	Full	1/4 in	16 1/2 in
ACROSS BACK	WV011	MEASURE FROM A/H SEAM TO SEAM, 7" FROM HPS FOR M SIZE, FACTORY GRADE POS. FOR ALL OTHER SIZES	true	Full	1/4 in	18 in
CHEST CIRCUMFERENCE	WV012	MEASURE 1" BELOW ARMHOLE	true	Full	1/2 in	46 in
BOTTOM OPENING CIRCUMFERENCE	WV	MEASURE AT BOTTOM HEM EDGE	true	Full	1/2 in	44 1/2 in
BOTTOM HEM TOPSTITCHING HEIGHT	WV016		false	Full	1/8 in	3/4 in
ARMHOLE DROP	WV017	FROM HPS LEVEL STRAIGHT DOWN TO UNDERARM SEAM	true	Full	1/4 in	12 1/4 in
BICEP CIRCUMFERENCE	WV018	MEASURE AT 1" BELOW ARMHOLE	true	Full	1/4 in	18 3/4 in
FOREARM CIRCUMFERENCE	WV019	MEASURE AT 9" ABOVE SLEEVE HEM EDGE	true	Full	1/4 in	15 1/4 in
SLEEVE OPENING CIRCUMFERENCE, STRETCHED	WV020-1	MEASURE AT SLEEVE EDGE	true	Full	1/4 in	12 1/2 in
SLEEVE OPENING CIRCUMFERENCE, RELAXED	WV020		true	Full	1/4 in	8 1/2 in
SLEEVE LENGTH	WV026	3PT MEAS. FROM CB NECK, ARMHOLE TO SLEEVE HEM EDGE	true	Full	1/2 in	35 1/2 in
SLEEVE HEM TOPSTITCHING HEIGHT	WV		false	Full	1/8 in	3/8 in
COLLAR HEIGHT AT CF/CB	WV022		false	Full	1/8 in	2 in
COLLAR LENGTH ALONG OUTER EDGE	WV025		false	Full	1/4 in	0 in
FRONT POCKET POSITION ABOVE BOTTOM HEM ALONG SEAM	WV		false	Full	1/8 in	3 in
FRONT POCKET ZIPPER LENGTH	iTx80u		false	Full	1/4 in	7 in
BACK POCKET POSITION ABOVE BOTTOM HEM ALONG SEAM	0Kkcl9		false	Full	1/8 in	3 in
BACK POCKET ZIPPER LENGTH	QNDoxs		false	Full	1/4 in	6 1/2 in
BACK YOKE HEIGHT AT CB	WVYOKE	FROM CB NECK SEAM TO YOKE SEAM	false	Full	1/4 in	12 in
W/L CHEST ARTWORK POSITION FROM HPS	w2uFrK		false	Full	1/4 in	0 in
W/L CHEST ARTWORK POSITION FROM TRUE CF	qmWnr3		false	Full	1/8 in	0 in
W/L SLEEVE ARTWORK POSITIOM ABOVE SLEEVE HEM EDGE	2ftbBX		false	Full	1/8 in	0 in
CB ARTWORK ABOVE BACK YOKE BOTTOM EDGE	o1gpR3		false	Full	1/8 in	0 in

Development - Hyeyoung Cho

CREATED ON APR 21, 2025 6:20 PM

Date : 4/21/25

TD : Hyeyoung Cho

Status : Submit 1st Proto

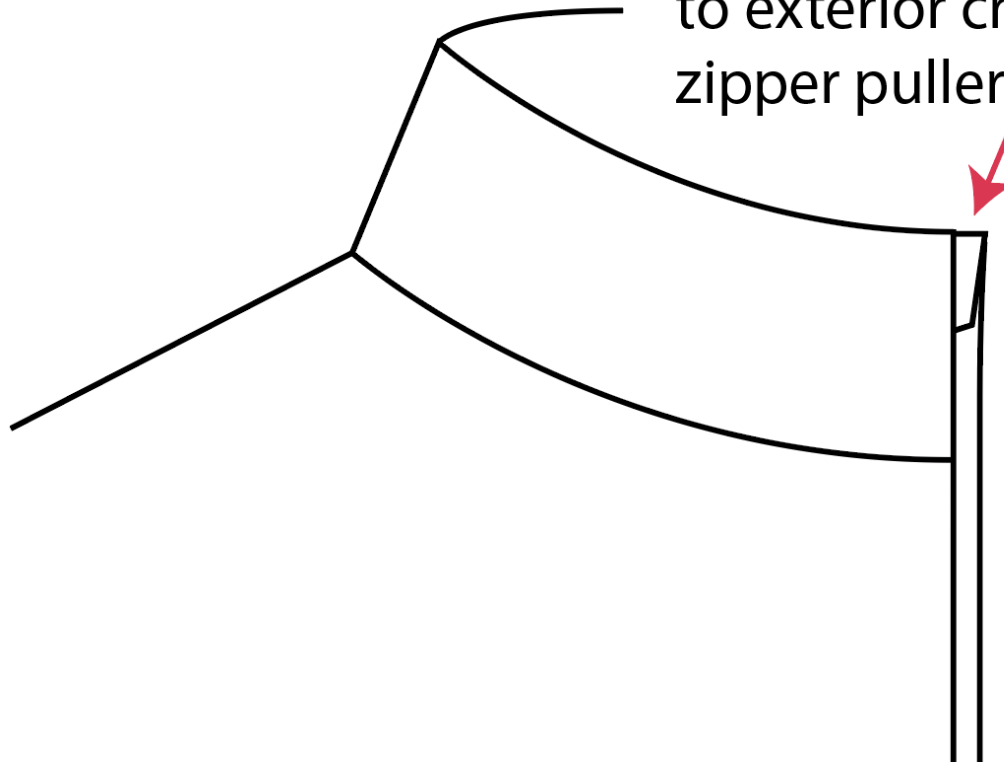
Development notes :

1. Create a pattern following sketches and spec measurements.
2. Collar length at top edge is TBD. Will review the proto sample collar length and revise/confirm the length.
3. All pocket bag size to follow sketch proportion - will add pocket bag size is needed after reviewing the proto sample.
4. Add extra pockets to palm side of each front pocket bags. See detail sketches. Apply an envelope pocket opening to W/R extra pocket.

1. làm rập theo sketch và trang thông số
2. phòng kỹ thuật tự cho thông số dài cổ tại mép trên
3. tất cả kích thước lót túi sẽ theo tỷ lệ sketch hiện thị
4. Thêm túi phụ ở mặt lòng bàn tay của mỗi túi lót túi phía trước. Xem sketch cho chi tiết. Áp dụng kiểu miệng túi dạng phong bì cho túi phụ chống nước tại bên phải người mặc.

viền tại giữa trước được gấp ra ngoài để tạo
thành garage đầu dây kéo

CF piping folded over
to exterior creating a
zipper puller garage



Screenshot 2025-04-21 at 2.10.19 PM.jpg

COMPONENT		QTY	1. NO COLOR ASSIGNED
1	SNE-40BR2 CODE: SNE-40BR2 Placement: @ FRONT PANEL / BACK FLOATING YOKE / TOP SLEEVES / COLLAR WIND / CHIN GUARD / CF FACING / HEM FACING / INTERNAL SHOCK CORD TUNNEL / INTERNAL LOCKER LOOP Notes: OPTION 1 Country of Origin: CHINA		Not used
2	RESNY4X20C CODE: RESNY4X20C Placement: @ FRONT PANEL / BACK FLOATING YOKE / TOP SLEEVES / COLLAR WIND / CHIN GUARD / CF FACING / HEM FACING / INTERNAL SHOCK CORD TUNNEL / INTERNAL LOCKER LOOP Notes: OPTION 2		Not used
3	IN DEV CODE: TBD Placement: @ COLLAR FACING / UNDER SLEEVES / BACK PANEL / POCKET BAGS Notes: CONTRAST QUALITY #1; FOLLOW REFERENCE QUALITY + WEIGHT (75-100 GSM) AND SEND COMP OPTIONS FOR APPROVAL		Not used
4	MKD8604 CODE: MKD8604 Placement: @ HIDDEN STORAGE POCKETS Supplier: TEIJIN FRONTIER CO.,LTD. Width: 58" Weight: 172gsm Country of Origin: KOREA		Not used
5	YKK 2-WAY COIL OPEN END ZIPPER CODE: TBD Placement: CF Notes: *REVERSE* Supplier: YKK		Not used SIZE: 5GG
6	YKK Zipper Tape CODE: YKK Placement: CF ZIPPER Notes: FOLLOW REF PHOTO IN TP FOR ZIPPER TAPE QUALITY		Not used
7	YKK DFBW Zipper Slider CODE: DFBW Placement: CF ZIPPER Notes: SHINY ENAMEL		Not used
8	YKK COIL CLOSED END ZIPPER CODE: TBD Placement: 1 @ EACH POCKET Notes: *REVERSE* Supplier: YKK Country of Origin: China		Not used SIZE: 3GG
9	YKK Zipper Tape CODE: YKK Placement: 1 @ EACH POCKET ZIPPER Notes: FOLLOW REFERENCE PHOTO IN TP FOR ZIPPER TAPE QUALITY		Not used
10	YKK DFBW Zipper Slider CODE: DFBW Placement: 1 @ EACH POCKET ZIPPER Notes: SHINY ENAMEL		Not used
11	IN DEV CODE: TBD Placement: @ ALL ZIPPER SLIDERS Notes: TBD ROUND ZIPPER PULL CORD WITH PU DIPPED ENDS; FOLLOW REF PHOTO AND SEND OPTIONS FOR APPROVAL		Not used
12	IN DEV CODE: TBD Placement: @ EACH SLEEVE HEM Notes: TBD 3/8" THUMB LOOP ELASTIC, BRUSHED; PLEASE SEND LOCAL OPTIONS FOR APPROVAL		Not used
13	IN DEV CODE: TBD Placement: INTERIOR HEM Notes: 2.5MM SHOCK CORD; PLEASE PROCEED WITH LOCAL OPTION FOR PROTO		Not used
14	IN DEV CODE: TBD Placement: BUNGEE ENDS Notes: TBD CORD LOCK; PLEASE FOLLOW REF PHOTO IN TP AND PROCEED WITH COMPARABLE OPTION FOR PROTO		Not used

COMPONENT		QTY	1. NO COLOR ASSIGNED
15	IN DEV CODE: TBD Placement: BUNGEE ENDS Notes: TBD PLASTIC SQUARE BEAD		Not used
16	IN DEV CODE: TBD Placement: BUNGEE EXITS Notes: 14L METAL EYELET; PLEASE PROCEED WITH LOCAL OPTION FOR PROTO		Not used
17	THREAD CODE: THREAD Placement: @ ENTIRE BODY Notes: TEX40 PLEASE PROCEED WITH WHITE THREAD COLOR FOR ALL TOP STITCHING Supplier: Factory Sourced		Not used
18	IN DEV CODE: TBD Placement: @ CYLINDER CORD LOCK Notes: 1/4" NYLON GROSGRAIN; PLEASE PROCEED WITH LOCAL OPTION FOR PROTO		Not used
19	ARTWORK CODE: AS CORRESPONDING FILE Placement: @ WEARERS LEFT CHEST Notes: FOLLOW A/W Supplier: Factory Sourced		Not used
20	ARTWORK CODE: AS CORRESPONDING FILE Placement: ABOVE WEARERS LEFT SLEEVE Notes: FOLLOW A/W Supplier: Factory Sourced		Not used
21	ARTWORK CODE: AS CORRESPONDING FILE Placement: @ CB Notes: FOLLOW A/W Supplier: Factory Sourced		Not used
Components		21	Total 0.00